TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN G- TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2018/HS-ST
Ngày 20/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phong

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Mạnh D, ông Hoàng Công H

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Minh N, thư ký Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Bắc Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Đình Th - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Bắc Ninh, Tòa án nhân dân huyện G xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2018 theo Q định đưa vụ án ra xét xử số: 47 /2018 /QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q, sinh năm 1994; Nơi đăng ký HKTT: Đội 13, thôn Th, xã VK, huyện V, tỉnh Hưng Yên. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị U, sinh năm 1976; Vợ: Hoàng Th H, sinh năm 1994 (Đã ly hôn); Con: có 01 con sinh năm 2015; Tiền án, Tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/8/2018 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

-*Bị hại*: Chị Vũ Thị Ngọc Th, sinh năm 1987; trú tại: Thôn S, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1973; trú tại: Đội 13, thôn Th, xã VK, huyện V, tỉnh Hưng Yên (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và D biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 21/8/2018, tại đường Quốc lộ 17 thuộc địa phận thôn S, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Văn Q cùng với một đối tượng Q khai

tên là Kh ở huyện Y, tỉnh Hưng Yên đã có hành vi trộm cắp 01 con chó lai, giống cái, có lông màu vàng, trọng lượng 30,8 kg trị giá 2.022.000 đồng của gia đình chị Vũ Thị Ngọc Th, sinh năm 1987 ở thôn S, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi bắt trộm được con chó của gia đình chị Th, Q và Kh tiếp tục đi tìm chó để bắt trộm thì bị người dân thôn C, xã Gi, huyện G, tỉnh Bắc Ninh phát hiện bắt giữ được Q cùng vật chứng.

Tại bản Kết luận định giá số 16 ngày 24/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện G, kết luận: 01 con chó còn sống, giống chó cái, màu lông vàng, loại chó lai đã trưởng thành có trọng lượng 30,8 kg có giá trị còn lại là 2.022.000 đồng.

Cáo trạng số: 45/CT – VKS –GB ngày 29/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự

Đại diện viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa buộc tội bị cáo về tội đã truy tố và đề nghị hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng khoản 1 điều 173 ; Điều 38; điểm b, i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền. Trách nhiệm dân sự không đặt ra đối với bị cáo. Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật TTHS tịch thu tiêu hủy 01 thòng lọng, 01 bao tải dứa màu trắng, 01 đoạn băng dính màu đen là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Bị cáo nhận tội và thừa nhận hành vi như Q định truy tố và bản luận tội của Viện kiểm sát đã nêu. Bị cáo không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà xin giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại và vật chứng thu được trong vụ án có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 00 giờ ngày 21/8/2018, Nguyễn Văn Q tại đường Quốc lộ 17 thuộc địa phận thôn S, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Văn Q đã có hành vi trộm cắp 01 con chó lai, giống cái, có lông màu vàng, trọng lượng 30,8 kg trị giá 2.022.000 đồng của gia đình chị Vũ Thị Ngọc Th

Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" vi phạm khoản 1 Điều 173

Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây tâm lý hoang mang trong nhân dân, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Do vậy cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét thấy sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi tH thiệt hại cho bị hại; bị cáo không có tiền án tiền sự; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng có tác dụng giáo dục đối với bị cáo.

[2] Người bị hại là chị Vũ Thị Ngọc Th đã nhận tiền bồi thường thiệt hại và không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét giải Q.

Đối với số tiền 01 triệu đồng do ông T đã bồi thường thiệt hại cho chị Th thay Q. Ông T không yêu cầu Q phải có trách nhiệm trả ông số tiền này nên không đặt ra xem xét.

Đối với việc Q bị người dân đánh vào rạng sáng ngày 21/8/2018, do thương tích không lớn nên Q không có yêu cầu hay đề nghị gì nên Cơ quan điều tra không đặt ra xem xét.

Đối với người đi trộm cắp chó cùng Q đêm ngày 20, rạng sáng ngày 21/8/2018. Do Q khai nhận chỉ biết người thanh niên này giới thiệu với Q tên là Kh, quê ở huyện Y, tỉnh Hưng Yên mà không biết chính xác họ tên, năm sinh, quê quán (thôn, xã) của người thanh niên này. Do vậy, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác minh, làm rõ. Khi nào xác minh được nhân thân, lý lịch sẽ xem xét xử lý sau.

Đối với chiếc xe mô tô bị người dân đốt cháy, Cơ quan điều tra chưa xác minh được chủ sở hữu, chưa có kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá nên được lưu giữ tại kho tang vật của Công an huyện G, khi nào xác định được chủ sở hữu và có kết luận định giá sẽ xem xét xử lý theo quy định.

- *Vật chứng của vụ án*: 01 thòng lọng, 01 bao tải dứa màu trắng, 01 đoạn băng dính màu đen là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[3] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát buộc bị cáo về tội đã truy tố, đề nghị mức hình phạt và xử lý vật chứng là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn Q** phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điều 65; điểm b,i, s khoản 1 điều 51; Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn Q **08** (Tám) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 16 (Mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã VK, huyện V, tỉnh Hưng Yên là nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo quy định tại điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự, trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

-*Về vật chứng của vụ án*: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 thòng lọng, 01 bao tải dứa màu trắng, 01 đoạn băng dính màu đen.

- *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Q 326/2016/ UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bắc Ninh;*
- *VKSND huyện G;*
- *Chi cục THA dân sự huyện G;*
- *Cán bộ THA hình sự;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu HSVA; Lưu VP*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký

Nguyễn Văn Phong